TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 258/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Võ Công T1, sinh năm 1990.
- Chị Trần Thị H1, sinh năm 1999.

Đều có địa chỉ: Thôn An Sơn, xã LS, huyện P, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Công T1 và chị Trần Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, ngày 29/3/2018 nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường xuyên cải vã, xúc phạm nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 1/2022 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình 2 bên hòa giải nhưng không thể khắc phục được nên anh T1, chị H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh T1, chị H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên không thể đoàn tụ vợ chồng.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T1, chị H1 đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T1, chị H1.

[2] Về con chung: Anh T1, chị H1 trình bày vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Anh T1, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Công T1 và chị Trần Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Anh T1, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đồng. Anh Võ Công T1 và chị Trần Thị H1 mỗi người chịu 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004211, AA/2021/0004212 ngày 01/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Anh T1, chị H1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Xuân Huế